

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-ST

Ngày 30 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Khắc Tuyn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Nam.
2. Ông Nguyễn Văn Bấy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116 /2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức K, sinh năm 1996 tại Thanh Hà, Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Tổ H, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Phùng Thị N và một con (sinh năm 2018); Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 7 năm 2021; Bị tạm giam từ ngày 29 tháng 7 năm 2021 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

2. Trịnh Khắc L, sinh năm 1997 tại Đông Triều, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ N, khu P, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Khắc N và bà Chu Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 7 năm 2021, được tại ngoại từ ngày 28 tháng 7 năm 2021. Có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1996 tại Đông Triều, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ M, khu H, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 7 năm 2021, được tại ngoại từ ngày 28 tháng 7 năm 2021. Có mặt.

4. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1995 tại Đông Triều, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ B, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Trịnh Thị T; Có vợ là Trần Tú A và một con (sinh năm 2018); Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 7 năm 2021, được tại ngoại từ ngày 28 tháng 7 năm 2021. Có mặt.

5. Nguyễn Chí T, sinh năm 1995 tại Thanh Hà, Hải Dương.

Nơi cư trú: Tổ M, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức V và bà Trần Thị V; Có vợ là Tăng Lan H và một con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 7 năm 2021, được tại ngoại từ ngày 28 tháng 7 năm 2021. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Lưu Trường Đ, anh Nguyễn Đức T và bà Bùi Thị B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại phòng trọ số 4 trong khu nhà trọ của gia đình bà Bùi Thị B (thuộc tổ H, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức K (người thuê phòng trọ số 4) cùng với Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Chí T và Trịnh Khắc L đang có hành vi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm lốc”.

-Thu giữ dưới chiếu bạc: Số tiền 14.970.000đ (Mười bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, một chiếc thảm kích thước (2 x 1,8) m.

- Thu của C một điện thoại Iphone 6s; của L một điện thoại Iphone Xs Max; của T một điện thoại Iphone X; của H một điện thoại Iphone 6 và một điện thoại Iphone 12 Pro Max; của K một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Khi tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Đức K, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ trên nóc bình nóng lạnh (trong nhà vệ sinh): ba túi nilon kích thước (4,2 x 7,2) cm, bên trong có mười lăm túi nilon kích thước (02 x 2,5) cm chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M15); một túi nilon chứa mười bảy viên nén màu xám có cùng kích thước (1,1 x 0,7 x 0,5) cm (ký hiệu M16).

\* Tại bản kết luận giám định số 1359/KLGD ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M15 gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; Khối lượng như sau: M1: 0,316 gam; M2: 0,324 gam; M3: 0,352 gam; M4: 0,381 gam; M5: 0,374 gam; M6: 0,396 gam; M7: 0,376 gam; M8: 0,345 gam; M9: 0,401 gam; M10: 0,391gam; M11: 0,384 gam; M12: 0,351gam; M13: 0,355gam; M14: 0,341gam và M15: 0,361 gam. Tổng khối lượng ma túy Ketamine là 5,448 gam (Năm phẩy bốn bốn tám gam).

- Mẫu vật ký hiệu M16 gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng: 8,383 gam (Tám phẩy ba tám ba gam).

\* Tại Bản kết luận giám định số 1391/KLGD ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tìm thấy chất Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Đức K gửi giám định.

- Người làm chứng Lưu Trường Đ có lời khai: Khoảng 20 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021, sau khi đã ăn tối cùng nhau thì anh Đ cùng với K, H, C, L và T về nhà trọ của K tại khu V, phường M, thị xã Đông Triều ngồi chơi. Do đã uống bia nên anh nằm ở đệm xem điện thoại và sau đó ngủ quên, đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày khi Công an vào bắt quả tang K, H, C, T, L đang đánh bạc ăn tiền tại phòng trọ của K và gọi thì anh mới tỉnh dậy. Anh chứng kiến việc Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 14.970.000 đồng, một bộ bài tú lơ khơ và một số đồ vật khác. Sau đó Công an khám xét khẩn cấp chỗ ở của K và phát hiện, thu giữ 17 viên nén ma túy tổng hợp (keo) và 15 gói Ketamin, K khai nhận số ma túy này là của K mua về để sử dụng.

- Người làm chứng Nguyễn Đức T có lời khai: Khoảng 20 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021, anh có gọi điện cho Nguyễn Văn H và biết H đang ở phòng trọ của K. Khi anh đến nơi thì thấy có H, C, T, L và K đang ngồi trên tấm thảm trải dưới nền phòng trọ để đánh bạc (hình thức đánh “lôc”) được thua bằng tiền, khi đó có anh Đ đang sử dụng điện thoại trên giường. Anh không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi trên giường xem vài ván sau đó cũng bận sử dụng điện thoại. Anh thấy những người đánh “lôc” 10.000 đồng /lá bài, có góp “gà” 10.000 đồng một ván khi ai có Sấp 2 hoặc Tứ 2 thì ăn. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày thì Công an vào bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 14.970.000 đồng, một thảm trải nền, một bộ bài tú lơ khơ và toàn bộ điện thoại của những người có mặt trong phòng. Khi Công an khám xét chỗ ở của K đã phát hiện thấy ma túy đang cất giấu tại nóc bình nóng lạnh. Sau đó Công an lập biên bản, đưa mọi người về trụ sở làm việc.

Bản cáo trạng số 109/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:

- Truy tố bị cáo Nguyễn Đức K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm n Khoản 2 Điều 249 và tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Chí T và Trịnh

Khắc L về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

**\* Về hình phạt chính:**

- Đề nghị áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249; Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đức K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 06 năm 06 tháng đến 06 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 20 tháng 7 năm 2021).

- Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Khắc L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**\* Về hình phạt bổ sung:**

Đề nghị áp dụng Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35, Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung: bị cáo Trịnh Khắc L và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Mạnh C và bị cáo Nguyễn Chí T từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

**\* Về các biện pháp tư pháp:** Đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a và Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2 và Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: Một phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 1359/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, một bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và một chiếc thảm màu nâu.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 14.970.000 đồng (đã thu giữ tại chiếu bạc) và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức K).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức K một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen.



Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Đánh giá về hành vi của các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

\*Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20 tháng 7 năm 2021, sau khi ăn tối xong các bị cáo và anh Lưu Trường Đ về phòng trọ của bị cáo Khôi ngồi chơi. Tại đây, các bị cáo rủ nhau đánh bài ăn tiền dưới hình thức đánh “Sâm lốc”. Bị cáo L đi mua một bộ bài tú lơ khơ, còn K là người trải thảm để cả nhóm cùng ngồi đánh bài. Cả nhóm thống nhất cách thức đánh như sau: Chia bộ bài tú lơ khơ 52 quân làm 05 phần, H, C, T, L, K mỗi người 10 quân bài, ván đầu tiên người giữ quân bài nhỏ nhất sẽ được đánh trước, từ ván thứ hai trở đi, người thắng của ván trước sẽ được quyền đánh trước, sau đó, người đi sau sẽ lần lượt chặn bài người đi trước bằng quân bài đến khi một trong số người chơi đã hết quân bài. Ai đánh hết bài trước là người thắng, những người còn lại bị thua và sẽ đếm quân bài còn lại nhân với 10.000 đồng/01 quân bài để trả tiền cho người thắng. Nếu ai không đánh được quân bài nào gọi là “cóng” thì sẽ phải trả 150.000 đồng cho người thắng ván bài đó, nếu còn quân bài số “2” hoặc còn “tứ quý” thì phải trả thêm cho người thắng số tiền là 50.000 đồng/ quân “2” và 100.000 đồng/ “tứ quý”. Nếu người chơi thấy bài của mình có thể về nhất và không ai có thể chặn được thì người chơi có thể “xin làng” để giành quyền ưu tiên đánh trước, sau khi giành được cái, người chơi sẽ đánh lần lượt bài của mình xuống, nếu “xin làng” thành công, người chơi sẽ được tính là về nhất thì 4 người chơi còn lại bị thua, mỗi người phải trả cho người “xin làng” thành công số tiền là 200.000 đồng, nếu thất bại, người chơi sẽ phải “đền làng” số tiền là 1.000.000 đồng.

Số tiền các bị cáo sử dụng để chơi bài như sau:

- Bị cáo H bỏ ra 5.200.000 đồng để chơi bài, quá trình chơi bị thua 3.080.000 đồng; (bị thu giữ 2.120.000 đồng).

- Bị cáo C bỏ ra 3.230.000 đồng để chơi bài, quá trình chơi bị cáo thắng được 2.380.000 đồng; (bị thu giữ 5.610.000 đồng).

- Bị cáo Thanh bỏ ra 2.800.000 đồng, quá trình chơi bị thua 690.000 đồng, (bị thu giữ 2.110.000 đồng);

- Bị cáo L bỏ ra 2.000.000 đồng, quá trình chơi bị cáo thắng 720.000 đồng, (bị thu giữ 2.720.000 đồng).

- Bị cáo K bỏ ra 1.740.000 đồng, quá trình chơi bị cáo thắng 570.000 đồng, (bị thu giữ 2.310.000 đồng).

Các bị cáo chơi bài đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí các bị cáo đang ngồi tổng số tiền 14.870.000 đồng (trong đó: H bị thu giữ 2.120.000 đồng, C bị thu giữ 5.610.000 đồng, T bị thu giữ 2.110.000 đồng, L bị thu giữ 2.720.000 đồng, K bị thu giữ 2.310.000 đồng) và 100.000 đồng “tiền gà” ở giữa chiếu, cùng toàn bộ vật chứng liên quan đến việc đánh bài.

\* Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức K còn khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2021, bị cáo thuê xe taxi đi từ phòng trọ sang khu vực gốc đa (thuộc phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) gặp và mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) 10.000.000 đồng ma túy các loại, rồi mang về phòng trọ cất giấu trên nóc bình nóng lạnh trong phòng vệ sinh của phòng trọ, mục đích để sử dụng. Quá trình khám xét, cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo đang cất giấu.

Lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cũng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều lập hồi 22 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021; phù hợp với: Biên bản khám xét, sơ đồ khám xét khẩn cấp, Bản ảnh khám xét, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 1359/KLGD ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật (ký hiệu từ M1 đến M15) đã thu giữ của Nguyễn Đức K gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; có tổng khối lượng là 5,448 gam (Năm phẩy bốn bốn tám gam).

- Mẫu vật ký hiệu M16 đã thu giữ của Nguyễn Đức K gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng: 8,383 gam (Tám phẩy ba tám ba gam).

***Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:***

Khoảng 22 giờ ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại phòng trọ số 4 trong khu nhà trọ của gia đình bà Bùi Thị B (thuộc tổ H, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh), các bị cáo Nguyễn Đức K, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Chí T và Trịnh Khắc L đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh “sâm lốc”, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.970.000đ (Mười bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, vào thời gian, địa điểm nêu trên, bị cáo Nguyễn Đức K còn có hành vi tàng trữ trái phép 5,448 gam (Năm phẩy bốn bốn tám gam) ma túy, loại Ketamine và 8,383 gam (Tám phẩy ba tám ba gam) ma túy, loại MDMA nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

- Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều n Khoản 2 Điều 249 và Khoản 1 Điều 321Bộ luật Hình sự.

- Hành vi của các bị cáo: Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 321Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 109/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; “đánh bạc” đã và đang là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, làm cho đạo đức xã hội xuống cấp, hạnh phúc gia đình tan vỡ, là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý theo quy định của pháp luật, qua đó mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Nguyễn Đức K, ngoài hành vi đánh bạc còn thực hiện một hành vi rất nghiêm trọng là tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

### *3] Đánh giá về vai trò của các bị cáo trong vụ án.*

- Liên quan đến hành vi đánh bạc: Các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội nên đánh giá chung đều có vai trò tương đương nhau. Tuy nhiên, mức độ phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đức K, Trịnh Khắc L và Nguyễn Văn H tích cực hơn so với các bị cáo còn lại vì: bị cáo K là người đã đồng ý dùng phòng trọ của mình, trực tiếp chuẩn bị chỗ ngồi đánh bạc; bị cáo L là người trực tiếp đi mua bộ bài tú lơ khơ (chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc); bị cáo H sử dụng số tiền tương đối lớn để đánh bạc. Các bị cáo còn lại là Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T có vai trò tương đương nhau và đứng sau các bị cáo nêu trên.

- Liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo K một mình tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ nhu cầu sử dụng của bản thân, nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi của mình.

*[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình thức xử lý đối với các bị cáo:*

- Về nhân thân: Nhìn chung các bị cáo trước khi phạm tội đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Nguyễn Đức K có hoàn cảnh đặc biệt hơn so với các bị cáo khác, khi sinh ra bị cáo đã là người không có bố; còn mẹ bị cáo lại mắc bệnh và đã chết khi tuổi bị cáo còn nhỏ, sau đó bị cáo được bác ruột nuôi dưỡng.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Sau khi phạm tội các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Các bị cáo Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, và Nguyễn Chí T đều là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Đức K đã gây ra, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly bị cáo K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp, tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm đặc biệt là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T chỉ vì ham vui bạn bè, không làm chủ được bản thân mà nhất thời phạm tội. Xét hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để các bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình và trở thành công dân có ích.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ các Khoản 2, 3 Điều 35 và Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để phạt bổ sung các bị cáo: Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Riêng bị cáo Nguyễn Đức K là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

*[5] Về vật chứng của vụ án và các tài sản, đồ vật đã thu giữ:*

- Một phong bì niêm phong đựng mẫu vật (ma túy) hoàn lại sau giám định ghi số 1359/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, một bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và một chiếc thảm màu nâu, xét thấy thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ; là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội hoặc có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.



- Số tiền 14.970.000 đồng (đã thu giữ tại chiếu bạc) và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (bị cáo K sử dụng để liên lạc mua ma túy) đều có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức K, là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

Đối với những đồ vật, tài sản khác đã thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã làm thủ tục trả lại chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, chủ sở hữu không có đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **\* Căn cứ:**

- Khoản 1, Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106; Điểm d Khoản 1 Điều 125; Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 326; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Về tội danh:**

- Bị cáo Nguyễn Đức K phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Đánh bạc”.

- Các bị cáo: Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T phạm tội “Đánh bạc”.

### **2. Về hình phạt chính:**

- Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249; Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đức K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 20 tháng 7 năm 2021).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Khắc L 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35, Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

- Phạt bổ sung các bị cáo: Trịnh Khắc L và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Phạt bổ sung các bị cáo: Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T, mỗi bị cáo 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

**4. Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46; Điểm a và Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.970.000 đ (Mười bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc, số tiền này hiện nay đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh,

*(Tình trạng như Phiếu nhập kho ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước Đông Triều và Biên bản giao nhận tài sản số 64/2021/BBGN ngày 26 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đông Triều và Kho bạc Nhà nước thị xã Đông Triều).*

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức K).

- Tịch thu và tiêu hủy: Một phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 1359/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, một bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài và một chiếc thảm màu nâu.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức K một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 128 ngày 30 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).*

**5. Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Đức K, Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về biện pháp ngăn chặn:**

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đức K 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với các bị cáo: Trịnh Khắc L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Chí T.

**7. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Khắc Tuyền**





































